

Số: **23** /2022/NQ-HĐND

Long An, ngày 10 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định một số chính sách dân số trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2021-2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn một số nội dung để địa phương ban hành chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BYT ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

Xét Tờ trình số 3512/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định một số chính sách dân số trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra số 1000/BC-HĐND ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất sửa đổi, bổ sung điểm đ, Khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định một số chính sách dân số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 như sau:

“đ. Chế độ khen thưởng, khuyến khích duy trì vững chắc mức sinh thay thế, kiểm soát tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh và nâng cao chất lượng dân số.

- Đối với tập thể:

+ Xã, phường, thị trấn 03 năm liên tục đạt và vượt tỷ lệ 60% cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ sinh đủ 02 (hai) con được đề xuất Ủy ban nhân dân cấp huyện khen thưởng một lần bằng tiền, với mức thưởng là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng).

+ Xã, phường, thị trấn 05 năm liên tục đạt và vượt tỷ lệ 60% cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ sinh đủ 02 (hai) con được đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng một lần bằng tiền, với mức thưởng là 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng).

+ Xã, phường, thị trấn đạt 100% số ấp, khu phố có nội dung về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trong hương ước, quy ước được đề xuất Ủy ban nhân dân cấp huyện khen thưởng một lần bằng tiền, với mức thưởng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

+ Xã, phường, thị trấn đạt 100% người cao tuổi có thẻ Bảo hiểm y tế, được lập hồ sơ theo dõi sức khỏe và khám sức khỏe định kỳ được đề xuất Ủy ban nhân dân cấp huyện khen thưởng một lần bằng tiền, với mức thưởng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

- Đối với cá nhân

+ Phụ nữ sinh đủ 02 (hai) con trước 35 tuổi, được Ủy ban nhân dân huyện khen thưởng một lần bằng tiền, với mức thưởng là 450.000 đồng/người.

+ Cộng tác viên dân số, nhân viên y tế ấp, khu phố mà ấp, khu phố phụ trách đạt và vượt các chỉ tiêu về vận động đối tượng tham gia thực hiện tầm soát trước sinh, tầm soát sơ sinh được Ủy ban nhân dân cấp huyện tặng Giấy khen và mức khen thưởng theo quy định của pháp luật.

+ Cộng tác viên dân số, nhân viên y tế ấp, khu phố mà ấp, khu phố phụ trách đạt và vượt các chỉ tiêu về vận động, theo dõi chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi

tại gia đình, cộng đồng được Ủy ban nhân dân cấp huyện tặng Giấy khen và mức khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X, kỳ họp thứ 8 (kỳ họp lệ cuối năm 2022) thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- VP. Quốc hội, VP. CP “TP.HCM” (b/c);
- Ban Công tác đại biểu của UBTVQH (b/c);
- Bộ Y tế;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế-Bộ Y tế;
- TT.Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Long An;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các phòng thuộc VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Đăng Công báo);
- Lưu: VT, (NgC). (13)



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đước

